

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022 - 2025

Để tiếp tục thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” và Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022-2025 (gọi tắt là *Giai đoạn 2 Đề án*) theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

Tập trung phát triển năng lực ngôn ngữ cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường khả năng sẵn sàng cho trẻ mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS) đến trường tiểu học; nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông vùng DTTS; góp phần bảo tồn tiếng nói, chữ viết và văn hóa của đồng bào DTTS. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tạo tiền đề để học tập và lĩnh hội tri thức của các cấp học tiếp theo; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững các DTTS, đóng góp vào sự tiến bộ, phát triển của tỉnh nói riêng và đất nước nói chung.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện triển khai Giai đoạn 2 Đề án đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; huy động nguồn lực từ các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp; các tổ chức, cá nhân trong, ngoài tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ các điều kiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung thực hiện các giải pháp tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ, giúp trẻ có kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt; xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt trong và ngoài nhà trường, nhằm giúp trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS có cơ hội giao lưu và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Việt, góp phần hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất để hoàn thành chương trình giáo dục mầm non và chương trình tiểu học.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Ít nhất 50% trẻ em độ tuổi nhà trẻ và 99,8% trẻ em người DTTS trong độ tuổi mẫu giáo được tăng cường tiếng Việt phù hợp theo độ tuổi.

100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học người DTTS được tăng cường tiếng Việt; trong đó trẻ em 5 tuổi người DTTS được chuẩn bị tốt các điều kiện sẵn sàng vào lớp 1.

100% trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS đến trường được học 2 buổi/ngày, tham gia các hoạt động tăng cường và giao lưu tiếng Việt; học sinh được hình thành văn hóa đọc và thói quen đọc.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc triển khai thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên dạy trẻ mầm non, học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

Tiếp tục khuyến khích đưa tiêu chí tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh người DTTS vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương để chỉ đạo và thực hiện.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tuyên truyền, phổ biến về mục đích và sự cần thiết của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ, học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và cộng đồng đối với việc tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người DTTS.

Tuyên truyền, kết nối chính quyền địa phương, trường mầm non, tiểu học hỗ trợ trẻ sẵn sàng đi học; hỗ trợ các bậc cha, mẹ trong việc tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em tại các gia đình và cộng đồng.

Tăng cường công tác truyền thông; thiết kế và triển khai các chương trình, phóng sự, trang tin, chuyên mục, chuyên đề về tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người DTTS trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tạo điều kiện cho các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng tham gia có hiệu quả việc tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học người DTTS.

3. Đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường học liệu, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, xây dựng môi trường tiếng Việt

Tiếp tục thực hiện việc quy hoạch, sắp xếp hệ thống trường, lớp; rà soát đầu tư xây dựng, mua sắm, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, phòng học đảm bảo đúng quy định cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học nhằm tạo điều kiện các em có môi trường học tập tốt, an toàn, phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục địa phương.

Bổ sung, thay thế, cung cấp trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi học tập, học liệu, phần mềm dạy học tiếng Việt phù hợp cho tất cả các nhóm lớp, điểm trường mầm non, tiểu học ở các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn có trẻ em, học sinh người DTTS, phục vụ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

Phát động và duy trì phong trào tự làm đồ dùng đồ chơi tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học; khuyến khích các bậc cha mẹ trẻ và cộng đồng dân cư nơi có trẻ DTTS cùng sưu tầm nguyên vật liệu địa phương, làm đồ dùng, đồ chơi, học liệu để bổ sung, tăng cường cho các nhóm, lớp.

4. Xây dựng và duy trì tốt môi trường tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học vùng DTTS

Phối hợp với cha mẹ học sinh tạo môi trường giao tiếp bằng tiếng Việt ngay trong gia đình; tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh thường xuyên nói chuyện, kể chuyện, giao tiếp, kèm cặp trẻ em đọc, phát âm chữ cái bằng tiếng Việt tại gia đình. Khuyến khích cộng đồng nơi trẻ sinh sống tích cực nói tiếng Việt để hình thành ở trẻ em thói quen sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp hàng ngày ở mọi lúc, mọi nơi.

Xây dựng môi trường tiếng Việt phong phú trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học có trẻ em người DTTS; trẻ em, học sinh được học trong môi trường thân thiện và tự tin, chủ động tham gia tích cực vào các hoạt động vui chơi, học tập. Tiếp tục triển khai mô hình điểm tăng cường chuẩn bị tiếng Việt Giai đoạn 2 tại các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện, đặc điểm vùng miền, để cán bộ quản lý, giáo viên tham quan, học tập, triển khai nhân rộng mô hình.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

Triển khai bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch bài dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác quản trị trường học, phương pháp, hình thức tổ chức tăng cường tiếng Việt cho phù hợp với đối tượng trẻ em người DTTS; lồng ghép các giải pháp thực hiện nội dung giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trong Đề án Phát triển giáo dục mầm non vùng khó.

Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên hỗ trợ cha mẹ học sinh là người DTTS xây dựng môi trường tiếng Việt tại gia đình và cộng đồng; tổ chức các mô hình điểm nhóm trẻ, học sinh vui chơi, đọc sách tại gia đình và cộng đồng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, sử dụng linh hoạt các phần mềm, tiện ích, các tư liệu, hình ảnh để nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Việt.

6. Thực hiện chính sách đối với đội ngũ giáo viên mầm non và tiểu học tham gia tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người DTTS tại các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học thuộc vùng DTTS

Rà soát đội ngũ giáo viên mầm non và tiểu học đang giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học thuộc vùng DTTS; quan tâm công tác bồi dưỡng, cử đi học đảm bảo theo Luật giáo dục năm 2019.

Phân bổ nguồn vốn, bố trí kinh phí triển khai và bảo đảm hiệu quả thực hiện Giai đoạn 2 Đề án. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho trẻ em người DTTS, đội ngũ giáo viên mầm non và tiểu học thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người DTTS theo quy định của Nhà nước.

7. Tăng cường công tác xã hội hóa

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng mô hình trợ giảng ngôn ngữ. Huy động cán bộ, chiến sĩ bộ đội biên phòng tham gia dạy tiếng Việt

trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho cha mẹ trẻ mầm non là người DTTS; các cán bộ hưu trí, các hội viên, đoàn viên của các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tham gia hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho cha, mẹ và trẻ em người DTTS tại gia đình và cộng đồng.

Huy động hợp lý nguồn lực của nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn vốn hợp pháp khác; tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức cá nhân trong, ngoài tỉnh đóng góp kinh phí, sách vở, tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi; kỹ thuật, chuyên gia... để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị nhằm hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em mầm non người DTTS.

(Nhiệm vụ chi tiết thực hiện Giai đoạn 2 Đề án theo Phụ lục đính kèm).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí lồng ghép trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương theo quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách trên địa bàn tỉnh và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ, xã hội hóa hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực tổ chức theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng năm học và cả giai đoạn.

Ban hành văn bản hướng dẫn; chỉ đạo các phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Kế hoạch Giai đoạn 2 Đề án đảm bảo đạt các mục tiêu Kế hoạch.

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non dạy trẻ em người DTTS.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

Chủ trì tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Giai đoạn 2 Đề án; tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh trước 15/7 hằng năm.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, phân bổ nguồn vốn đầu tư theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các ban ngành có liên quan tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch Giai đoạn 2 Đề án.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non dạy trẻ em người DTTS.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Lai Châu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về mục đích và sự cần thiết của Giai đoạn 2 Đề án; thiết kế các chuyên trang, chuyên mục hỗ trợ cha, mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng cường chuẩn bị tiếng Việt trong các chương trình của Báo, Đài.

6. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục, tăng cường chuẩn bị tiếng Việt đối với trẻ em người DTTS và kiểm tra thực hiện Giai đoạn 2 Đề án.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo đáp ứng Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng cấp huyện, thành phố có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Giai đoạn 2 Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

Chỉ đạo chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt tại gia đình và cộng đồng.

Bố trí nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động tăng cường chuẩn bị tiếng Việt; thực hiện chi trả kịp thời các chế độ chính sách cho người dạy, người học trên địa bàn theo quy định.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Giai đoạn 2 Đề án; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, tổ chức sơ kết, tổng kết Giai đoạn 2 Đề án theo Kế hoạch.

8. Đề nghị UBMTTQ tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục, tăng cường tiếng Việt đối với trẻ em người DTTS và kiểm tra thực hiện Giai đoạn 2 Đề án.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- V1, V4, CB;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

Phụ lục
NHIỆM VỤ CHI TIẾT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2 ĐỀ ÁN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Đề án Giai đoạn 2	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh	- Ban hành Kế hoạch: xong trước 15/9/2022. - Tổ chức thực hiện: 2022-2025.	
2	Tuyên truyền, phổ biến, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Đề án Giai đoạn 2	Sở Thông tin và Truyền thông	Báo Lai Châu; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các cơ quan, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	2022-2025	
3	Phân bổ nguồn vốn đầu tư theo quy định.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	
4	Bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch Giai đoạn 2 Đề án.	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thành phố	2022-2025	
5	Rà soát, đầu tư xây dựng, mua sắm, bổ sung, thay thế,	UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành có liên quan; các tổ chức chính trị, xã	2022-2025	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	cung cấp trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phù hợp, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp học		hội; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh		
6	Tổ chức các hoạt động xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt tại gia đình và cộng đồng; khuyến khích cộng đồng nơi trẻ sinh sống tích cực nói tiếng Việt để hình thành ở trẻ em thói quen sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp.	UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Lai Châu; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các cơ quan, đoàn thể tỉnh.	2022-2025	
7	Tập huấn, bồi dưỡng năng lực đội ngũ; triển khai thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp với từng địa phương.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng Giáo dục và Đào tạo; - Các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học	Các sở, ngành, đoàn thể có liên quan; các tổ chức chính trị, xã hội; UBND các huyện, thành phố	2022-2024	
8	Triển khai nhân rộng mô hình về giáo dục song ngữ	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Phòng Giáo dục và Đào	UBND các huyện, thành phố	2024-2025	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ	tạo;			
9	Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên dạy trẻ mầm non, học sinh tiểu học người DTTS trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	UBND các huyện, thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	2022-2024	
10	Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng mô hình trợ giảng ngôn ngữ. Huy động cán bộ, chiến sĩ bộ đội biên phòng tham gia dạy tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho cha mẹ trẻ mầm non là người DTTS; các cán bộ hưu trí, các hội viên, đoàn viên của các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tham gia hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho cha, mẹ và trẻ em người DTTS tại gia đình và cộng đồng.	UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Các sở, ban, ngành, đoàn thể; các tổ chức chính trị, xã hội; các tổ chức và cá nhân	2022-2024	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
11	Huy động hợp lí nguồn lực của nhân dân; đẩy mạnh xã hội hóa huy động nguồn vốn hợp pháp khác; tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức cá nhân trong, ngoài tỉnh đóng góp kinh phí, sách vở, tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi; kĩ thuật, chuyên gia... để từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị nhằm hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em mầm non người DTTS.	UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Các sở, ban, ngành, đoàn thể; các tổ chức chính trị, xã hội; các tổ chức và cá nhân	2022-2025	
12	Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Giai đoạn 2 Đề án hàng năm và kết thúc Giai đoạn Đề án	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Hàng năm	
13	Tổng kết hội nghị tổng kết Giai đoạn 2 Đề án	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành, đoàn thể có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Năm 2025	

